

Số: 286 /KH-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 12 tháng 6 năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Thông báo số 444-TB/VPTW ngày 05 tháng 12 năm 2025 của Văn phòng Trung ương Đảng về Kết luận của đồng chí Tổng Bí thư về tình hình thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước đối với người khuyết tật trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh

Căn cứ Thông báo số 444-TB/VPTW ngày 05 tháng 12 năm 2025 của Văn phòng Trung ương Đảng về Kết luận của đồng chí Tổng Bí thư về tình hình thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước đối với người khuyết tật;

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Đảng ủy Ủy ban nhân dân Thành phố tại Công văn số 2148-CV/ĐU ngày 16 tháng 3 năm 2026 về việc thực hiện Công văn số 2295-CV/VPTU ngày 16 tháng 3 năm 2026 của Văn phòng Thành ủy về việc có ý kiến đối với Tờ trình số 1087-TTr/ĐU của Ban Thường vụ Đảng ủy Ủy ban nhân dân Thành phố;

Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Thông báo số 444-TB/VPTW ngày 05 tháng 12 năm 2025 của Văn phòng Trung ương Đảng về Kết luận của đồng chí Tổng Bí thư về tình hình thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước đối với người khuyết tật trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh (gọi tắt là *Kế hoạch*), cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Cụ thể hóa và triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả Kết luận của đồng chí Tổng Bí thư; nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đối với người khuyết tật trên địa bàn Thành phố.

- Chuyển đổi cách tiếp cận từ hỗ trợ mang tính “chăm sóc” sang tiếp cận “xã hội - hòa nhập”, bảo đảm quyền, cơ hội bình đẳng, nâng cao chất lượng sống của người khuyết tật; đồng thời góp phần thực hiện mục tiêu phát triển bền vững, không để ai bị bỏ lại phía sau.

2. Yêu cầu

- Việc triển khai thực hiện Kế hoạch phải bám sát tinh thần và nội dung Kết luận của đồng chí Tổng Bí thư; gắn với chức năng, nhiệm vụ của từng sở, ban, ngành và địa phương; bảo đảm tính đồng bộ, khả thi, có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với điều kiện thực tế.

- Phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị; tăng cường phối hợp liên ngành; huy động sự tham gia tích cực của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố, các tổ chức chính trị - xã hội, cộng đồng và doanh nghiệp trong công tác trợ giúp người khuyết tật.

- Trong quá trình triển khai, tiếp tục giám sát, điều chỉnh và bổ sung khi cần thiết, bảo đảm hiệu quả, chỉ đạo xuyên suốt và đúng trọng tâm.

- Xây dựng và tổ chức thực hiện hiệu quả hệ thống chính sách, chương trình hỗ trợ người khuyết tật trên địa bàn Thành phố; bảo đảm người khuyết tật được tiếp cận đầy đủ các dịch vụ xã hội cơ bản, từng bước nâng cao đời sống vật chất, tinh thần; tạo điều kiện để người khuyết tật phát huy năng lực, tự lực vươn lên, hòa nhập xã hội, góp phần phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố nhằm cụ thể hóa Kết luận của đồng chí Tổng Bí thư về tình hình thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước đối với người khuyết tật.

II. NỘI DUNG, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

1. Tuyên truyền, truyền thông, nâng cao nhận thức xã hội đối với người khuyết tật và cải cách hành chính

- Tăng cường tuyên truyền, phổ biến chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về người khuyết tật; nâng cao nhận thức của các sở, ban, ngành, đơn vị, Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu và đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trực tiếp thực hiện công tác người khuyết tật; xác định rõ trách nhiệm của gia đình, cộng đồng, xã hội và Nhà nước trong bảo vệ, chăm sóc, lan tỏa tinh thần tôn trọng, sẻ chia, đồng hành cùng người khuyết tật.

- Đổi mới nội dung và hình thức tuyên truyền theo hướng linh hoạt, phù hợp với từng nhóm đối tượng và điều kiện thực tiễn của địa phương; lồng ghép các nội dung liên quan đến công tác trợ giúp người khuyết tật vào các chương trình, chuyên đề, ứng phó với biến đổi khí hậu và phòng, chống dịch bệnh.

- Thực hiện cải cách hành chính, đơn giản hóa thủ tục hành chính, loại bỏ các rào cản không cần thiết, tạo điều kiện để người khuyết tật dễ dàng tiếp cận quyền lợi, chính sách và dịch vụ công một cách đầy đủ, kịp thời và thuận tiện.

2. Giải pháp phòng ngừa, giảm thiểu số người khuyết tật mới

- Giảm số người khuyết tật mới là nhiệm vụ cốt lõi, căn cơ, mang ý nghĩa chiến lược; chuyển từ cách tiếp cận tập trung xử lý hậu quả sang chủ động phòng ngừa khuyết tật ngay từ gốc, qua đó giảm gánh nặng cho gia đình, xã hội và hệ thống an sinh xã hội; đồng thời nâng cao chất lượng dân số, chất lượng nguồn nhân lực và phát triển bền vững trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh. Đây là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị.

- Tăng cường các hoạt động truyền thông, tư vấn, cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe bà mẹ - trẻ em; đẩy mạnh các dịch vụ phát hiện sớm khiếm khuyết ở trẻ trước khi sinh và trẻ sơ sinh; nâng cao tỷ lệ tiêm chủng mở rộng; quản lý hiệu quả các bệnh không lây nhiễm và các bệnh truyền nhiễm có nguy cơ gây di chứng khuyết tật.

- Thực hiện đồng bộ các giải pháp về an toàn giao thông, an toàn lao động, an toàn thực phẩm; xây dựng môi trường an toàn trong trường học, khu dân cư và nơi làm việc.

- Lồng ghép nội dung phòng ngừa khuyết tật trong các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, y tế, giáo dục và an sinh xã hội trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Hoàn thiện và thực hiện chính sách theo hướng tiếp cận xã hội - hòa nhập

- Chuyển đổi phương thức tiếp cận từ “y tế - chăm sóc” sang tiếp cận “xã hội - hòa nhập”, hướng đến loại bỏ định kiến, giảm bất bình đẳng, mở rộng cơ hội và trao quyền cho người khuyết tật, bảo đảm họ được tiếp cận bình đẳng với các cơ hội sống, học tập, lao động và tham gia các hoạt động trong cộng đồng.

- Rà soát, đánh giá việc thực hiện các chính sách, pháp luật hiện hành đối với người khuyết tật; kịp thời đề xuất sửa đổi, bổ sung hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền điều chỉnh những nội dung chưa phù hợp với thực tiễn triển khai.

- Triển khai đồng bộ các chính sách hỗ trợ người khuyết tật, bao gồm: giáo dục hòa nhập và giáo dục chuyên biệt, đào tạo nghề phù hợp; cơ chế ưu đãi trong tuyển dụng và tiếp cận việc làm; bảo đảm tiếp cận hạ tầng giao thông, công trình công cộng; chuyển đổi số, dịch vụ công trực tuyến và ứng dụng thiết bị công nghệ hỗ trợ; hỗ trợ sinh kế, nhà ở và trợ giúp pháp lý; bảo đảm mức sống tối thiểu cho người khuyết tật.

- Khuyến khích doanh nghiệp, tổ chức xã hội và cộng đồng tham gia hỗ trợ người khuyết tật, từ tạo việc làm, hỗ trợ sinh kế đến tiêu thụ sản phẩm hàng hóa và dịch vụ thân thiện, nhằm tạo điều kiện hòa nhập bền vững cho người khuyết tật.

4. Phát triển giáo dục hòa nhập cho trẻ em khuyết tật

- Bảo đảm trẻ em khuyết tật được phát hiện, can thiệp sớm, được tiếp cận giáo dục phù hợp, có cơ hội đến trường và hòa nhập trong môi trường giáo dục thân thiện.

- Xây dựng hệ thống các trung tâm hỗ trợ giáo dục hòa nhập; phát triển học liệu chuyên biệt dành cho trẻ khiếm thị, khiếm thính và trẻ khuyết tật khác.

- Nâng cao năng lực đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên thông qua trang bị kỹ năng, phương pháp giảng dạy, can thiệp, nhằm nâng cao hiệu quả giáo dục và hỗ trợ trẻ khuyết tật.

- Nghiên cứu, triển khai các giải pháp bổ sung để trẻ khuyết tật được tiếp cận giáo dục, bảo đảm không bỏ sót trẻ và tăng cường sự hòa nhập trong giáo dục.

5. Mở rộng cơ hội việc làm và hỗ trợ sinh kế cho người khuyết tật

- Nghiên cứu, triển khai các giải pháp thiết thực nhằm mở rộng cơ hội việc làm và sinh kế cho người khuyết tật; xây dựng và nhân rộng các mô hình đào tạo nghề thích ứng với nhu cầu thị trường lao động, khả năng của người khuyết tật và điều kiện thực tiễn trên địa bàn Thành phố.

- Hỗ trợ việc làm tại cộng đồng, khuyến khích doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất, kinh doanh sử dụng lao động là người khuyết tật; thúc đẩy các mô hình khởi nghiệp, tự tạo việc làm, nâng cao tỷ lệ người khuyết tật có việc làm ổn định và thu nhập bền vững.

- Xây dựng cơ chế phối hợp giữa các ngành, địa phương và các tổ chức xã hội, cộng đồng để bảo đảm việc triển khai các giải pháp việc làm, sinh kế hiệu quả và đồng bộ, góp phần tăng cường hòa nhập xã hội cho người khuyết tật.

6. Cải thiện khả năng tiếp cận hạ tầng, giao thông, công trình công cộng và dịch vụ công

- Triển khai đồng bộ các giải pháp nâng cấp, hoàn thiện hệ thống hạ tầng, giao thông, công trình công cộng và dịch vụ công trực tuyến; bảo đảm tiêu chí thân thiện, dễ tiếp cận và đáp ứng nhu cầu của người khuyết tật.

- Xây dựng lộ trình thực hiện cụ thể, khả thi; xác định việc bảo đảm tiếp cận hạ tầng, công trình và dịch vụ công đối với người khuyết tật là trách nhiệm bắt buộc, được tính đến ngay từ khâu khảo sát, thiết kế và triển khai đối với mọi công trình mới, dịch vụ công mới.

7. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ trợ giúp và chuyển đổi số cho người khuyết tật

- Đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ trợ giúp và chuyển đổi số nhằm nâng cao khả năng tiếp cận thông tin, dịch vụ và chất lượng sống của người khuyết tật, đây là một hướng đột phá để tăng cường hòa nhập xã hội.

- Từng bước hình thành và chuẩn hóa các nền tảng, hệ sinh thái công nghệ trợ giúp đồng bộ trên địa bàn Thành phố gồm thiết bị cảnh báo an toàn, phần mềm chuyển ngữ ngôn ngữ ký hiệu, thiết bị điều khiển chuyên biệt và các giải pháp công nghệ hỗ trợ khác; bảo đảm người khuyết tật có thể tiếp cận và sử dụng thuận lợi, phù hợp với nhu cầu thực tiễn.

- Khuyến khích phối hợp giữa các ngành, địa phương, doanh nghiệp và tổ chức xã hội trong việc phát triển, nhân rộng và tích hợp các giải pháp công nghệ, tạo điều kiện tiếp cận đồng bộ và bền vững cho người khuyết tật.

8. Phòng ngừa, phát hiện và xử lý bạo lực, xâm hại, phân biệt đối xử đối với người khuyết tật

- Tăng cường các biện pháp phòng ngừa, phát hiện sớm và can thiệp kịp thời hành vi bạo lực, bỏ rơi, xâm hại, ngược đãi, phân biệt đối xử đối với người khuyết tật; đặc biệt là phụ nữ và trẻ em khuyết tật.

- Xây dựng cơ chế tiếp nhận thông tin, phản ánh và hỗ trợ kịp thời tại các cơ sở, địa phương.

- Lồng ghép nội dung phòng, chống bạo lực, xâm hại và phân biệt đối xử đối với người khuyết tật trong các chương trình bảo vệ trẻ em, bình đẳng giới, phòng, chống bạo lực gia đình và các chương trình an sinh xã hội khác nhằm tạo hệ thống giám sát và hỗ trợ toàn diện.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Nguồn ngân sách nhà nước được bố trí trong dự toán chi thường xuyên hằng năm; đồng thời sử dụng từ các chương trình, dự án, đề án có liên quan để thực hiện các hoạt động trợ giúp người khuyết tật theo đúng quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành.

- Nguồn đóng góp, hỗ trợ hợp pháp của các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong nước và ngoài nước.

- Các sở, ngành Thành phố và Ủy ban nhân dân các xã, phường và đặc khu căn cứ nhiệm vụ được giao, chủ động lồng ghép nội dung, nhiệm vụ của Kế hoạch vào Kế hoạch thực hiện công tác trợ giúp người khuyết tật và các chương trình, kế hoạch có liên quan, để lập dự toán ngân sách hằng năm; quản lý sử dụng kinh phí theo đúng quy định của pháp luật.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giao Sở Y tế

a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, đơn vị liên quan triển khai thực hiện Kế hoạch; theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, tổng hợp, báo cáo định kỳ hoặc đột xuất cho Ủy ban nhân dân Thành phố và cơ quan có thẩm quyền; rà soát, đánh giá chính sách, tham mưu tổ chức thực hiện chính sách trợ giúp xã hội đối với người khuyết tật.

b) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan triển khai các nhiệm vụ về phòng ngừa khuyết tật; chăm sóc sức khỏe ban đầu; sàng lọc, phát hiện sớm khuyết tật trước sinh và sơ sinh; phục hồi chức năng, chăm sóc sức khỏe cho người khuyết tật.

c) Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đang công tác phục hồi chức năng, công tác trợ giúp người khuyết tật.

d) Tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện; kịp thời phát hiện, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, bảo đảm tổ chức thực hiện hiệu quả các chính sách, nhiệm vụ về người khuyết tật.

2. Giao Sở Giáo dục và Đào tạo

a) Chủ trì, triển khai các nhiệm vụ về giáo dục hòa nhập cho trẻ khuyết tật; bảo đảm trẻ em khuyết tật được tiếp cận giáo dục phù hợp theo quy định.

b) Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ sở giáo dục thực hiện giáo dục hòa nhập; nâng cao năng lực cho đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý, nhân viên hỗ trợ giáo dục người khuyết tật.

c) Triển khai các hoạt động giáo dục nghề nghiệp, đào tạo nghề, tăng cường công tác định hướng nghề nghiệp, giáo dục nghề nghiệp cho người khuyết tật sau giáo dục phổ thông; phối hợp với các cơ quan, đơn vị tạo việc làm phù hợp cho người khuyết tật; đề xuất các giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục đối với người khuyết tật.

d) Phối hợp xây dựng cơ sở dữ liệu về trẻ em khuyết tật trong độ tuổi đi học.

3. Giao Sở Nội vụ

a) Phối hợp với các cơ quan, đơn vị xây dựng, triển khai cơ chế, chính sách khuyến khích doanh nghiệp, hợp tác xã sử dụng lao động là người khuyết tật trong khu vực công và khu vực ngoài nhà nước theo quy định; tăng cường công tác kiểm tra về an toàn, vệ sinh lao động tại doanh nghiệp và các cơ sở sản xuất.

b) Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan trong việc tạo việc làm cho người khuyết tật; phối hợp với các sở, ngành liên quan, Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu giới thiệu nhân rộng mô hình việc làm phù hợp, bền vững.

c) Phối hợp theo dõi, tổng hợp tình hình lao động, việc làm của người khuyết tật; đánh giá kết quả thực hiện các chính sách liên quan đề tham mưu điều chỉnh, hoàn thiện phù hợp với thực tiễn.

4. Giao Sở Văn hóa và Thể thao

a) Tổ chức thực hiện hoạt động hỗ trợ người khuyết tật trong hoạt động văn hóa và thể thao; tạo điều kiện thuận lợi để người khuyết tật được tập luyện thể dục thể thao, nâng cao sức khỏe, phát triển thể chất, tinh thần và hòa nhập cộng đồng. Thực hiện hoạt động trợ giúp người khuyết tật tiếp cận và sử dụng công nghệ thông tin và truyền thông.

b) Định hướng Đài Phát thanh và Truyền hình Thành phố, các cơ quan báo chí, các nền tảng mạng xã hội chủ động phối hợp với Sở Y tế và các cơ quan, đơn vị, địa phương tăng cường công tác truyền thông, tuyên truyền về chính sách pháp luật liên quan đến công tác trợ giúp người khuyết tật bằng các hình thức phù hợp, hiệu quả.

c) Thực hiện kiểm tra, giám sát việc tổ chức thông tin, tuyên truyền của các cơ quan báo chí, phương tiện thông tin đại chúng và nền tảng số về công tác người khuyết tật.

5. Giao Sở Tư pháp

Phối hợp rà soát, góp ý hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật của Thành phố liên quan đến người khuyết tật; tổ chức thực hiện công tác trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật theo quy định của pháp luật; bảo đảm người khuyết tật được tiếp cận kịp thời, đầy đủ các dịch vụ trợ giúp pháp lý.

6. Giao Sở Xây dựng

Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, cơ quan, đơn vị và địa phương kiểm tra, đánh giá hiện trạng khả năng tiếp cận của các công trình, dịch vụ công cộng; đề xuất giải pháp cải tạo, nâng cấp hạ tầng, hoàn thiện cơ chế quản lý và lộ trình thực hiện nhằm nâng cao khả năng tiếp cận, tạo điều kiện thuận lợi cho người khuyết tật khi sử dụng các công trình xây dựng, hạ tầng giao thông và dịch vụ công cộng theo quy định. Tổ chức, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, chủ đầu tư thực hiện đúng quy định về thiết kế, cải tạo, nâng cấp công trình bảo đảm cho người khuyết tật được tiếp cận thuận lợi.

7. Giao Sở Nông nghiệp và Môi trường

a) Thực hiện bảo đảm an toàn thực phẩm và truy xuất nguồn gốc các sản phẩm trong lĩnh vực nông nghiệp; kiểm soát các yếu tố, nguy cơ có thể ảnh hưởng đến sức khỏe cộng đồng.

b) Chủ trì, phối hợp kiểm soát ô nhiễm môi trường, hóa chất độc hại, chất thải nguy hại; kịp thời phát hiện, xử lý các nguy cơ tác động xấu đến sức khỏe người dân, đặc biệt là các yếu tố liên quan đến phòng ngừa khuyết tật.

c) Phối hợp với các sở, ngành, xã, phường, đặc khu triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ cho hộ trong Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới và giảm nghèo bền vững, trong đó có người khuyết tật.

8. Giao Sở Khoa học và Công nghệ

a) Phối hợp với Sở Y tế và các sở, ngành liên quan tổ chức đặt hàng, triển khai thực hiện các nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo phục vụ các hoạt động hỗ trợ người khuyết tật tiếp cận, sử dụng công nghệ thông tin; thúc đẩy chuyển đổi số vào các hoạt động trợ giúp người khuyết tật theo quy định về phân cấp quản lý nhiệm vụ.

b) Hướng dẫn, hỗ trợ các cơ quan, đơn vị, địa phương ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ nhằm nâng cao khả năng hòa nhập và chất lượng cuộc sống của người khuyết tật.

9. Giao Sở Tài chính

a) Chủ trì lồng ghép các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ liên quan đến người khuyết tật trong quá trình xây dựng và triển khai kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố.

b) Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố bố trí nguồn kinh phí theo phân cấp của Luật Ngân sách nhà nước hiện hành để thực hiện Kế hoạch này theo quy định.

10. Giao Lực lượng Thanh niên xung phong Thành phố

Phối hợp với các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu triển khai thực hiện Kế hoạch và các hoạt động trợ giúp người khuyết tật; tuyên truyền nâng cao nhận thức cộng đồng về công tác trợ giúp người khuyết tật; nghiên cứu xây dựng mô hình dạy nghề thích ứng, tạo việc làm phù hợp cho người khuyết tật; tổ chức các hoạt động văn hóa, thể thao, sinh hoạt cộng đồng nhằm tạo điều kiện cho người khuyết tật hòa nhập xã hội.

11. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố và các tổ chức thành viên

a) Triển khai trong toàn hệ thống Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

b) Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động các giới, các tầng lớp nhân dân tích cực tham gia, giám sát việc thực hiện Kế hoạch này; phát huy vai trò giám sát và phản biện xã hội của hệ thống Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức

chính trị - xã hội các cấp trên địa bàn Thành phố đối với những chủ trương, chính sách, pháp luật liên quan đến người khuyết tật.

12. Giao Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu

a) Tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch trên địa bàn xã, phường, đặc khu; chủ động bố trí ngân sách, nhân lực; lồng ghép nguồn lực từ các chương trình, đề án có liên quan để bảo đảm thực hiện các mục tiêu của Kế hoạch.

b) Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách pháp luật đối với người khuyết tật; đẩy mạnh công tác truyền thông chính sách; tăng cường xã hội hóa, huy động sự tham gia của cộng đồng trong công tác người khuyết tật.

V. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

Căn cứ Kế hoạch này, các sở, ngành, cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu theo nhiệm vụ được phân công, có trách nhiệm xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện; định kỳ hằng năm (*trước ngày 30 tháng 11*) báo cáo kết quả về Sở Y tế để tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện định kỳ gửi Bộ Y tế, Ủy ban nhân dân Thành phố theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Thông báo số 444-TB/VPTW ngày 05 tháng 12 năm 2025 của Văn phòng Trung ương Đảng về Kết luận của đồng chí Tổng Bí thư về tình hình thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước đối với người khuyết tật trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh. Ủy ban nhân dân Thành phố yêu cầu các sở, ban, ngành Thành phố, cơ quan, Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc kịp thời phản ánh về Sở Y tế để tổng hợp; báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Bộ Y tế;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND Thành phố;
- TTUB: CT, các PCT;
- Ban Thường trực UBMTTQVN Thành phố;
- Văn phòng Thành ủy và các Ban Thành ủy;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH&HĐND Thành phố;
- Các Ban Hội đồng nhân dân Thành phố;
- Các sở, ban, ngành Thành phố;
- Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu;
- VPUB: CVP, các PCVP;
- Các Phòng CV;
- Lưu: VT, VX-HC.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Mạnh Cường